

Số: 2436/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ năm 2026 (đợt 6)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/03/2026 của Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-ĐHTM ngày 19/01/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại; Quyết định số 2469/QĐ-ĐHTM ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ kết luận cuộc họp ngày 26/8/2026 của Hội đồng Khoa học – Đào tạo xét tốt nghiệp cho cao học và nghiên cứu sinh năm học 2026 – 2027;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ kinh tế cho 77 (Bảy mươi bảy) học viên của Trường Đại học Thương mại (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học, Trưởng phòng Pháp chế và Kiểm tra nội bộ, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và học viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, Viện ĐTSDH.



PGS.TS. Nguyễn Hoàng

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ ĐỢT 6 NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2136 /QĐ-ĐHTM, ngày 05 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Hình thức đào tạo: Chính quy

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Anh	23BM0110003	037301004411	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/07/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
2	Hoàng Chính Lộc	23BM0110043	015201000365	Lào Cai	Nam	Kinh	Việt Nam	14/07/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
3	Lê Thị Nga Phương	23BM0110057	001184051044	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/03/1984	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
4	Nguyễn Ngọc Sơn	23BM0110060	035092004218	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	14/10/1992	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
5	Nguyễn Diễm Thu	23BM0110065	033190003839	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/08/1990	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
6	Nông Thị Thuận	23BM0110121	008188002399	Tuyên Quang	Nữ	Tày	Việt Nam	17/03/1988	CH29BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
7	Phan Thị Minh Phương	24AM0110036	011188000008	Điện Biên	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/03/1988	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
8	Nguyễn Thị Hồng Quyên	24AM0110037	001187031207	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/12/1987	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
9	Hoàng Anh Tuấn	24AM0110047	037097003741	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	16/10/1997	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
10	Nguyễn Đức Bình	24AM0110098	024093003421	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	11/05/1993	CH30AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	17/03/2026	
11	Thân Mai Dung	24AM0110099	024193018649	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/03/1993	CH30AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
12	Bùi Văn Oanh	24AM0110066	022193000454	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/07/1993	CH30AQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
13	Trần Đình An	24BM0110074	035200000534	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	02/06/2000	CH30BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	22/05/2026	
14	Lương Song Anh	24BM0110004	038088000206	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	24/11/1988	CH30BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	26/05/2026	
15	Lại Thị Quế Chi	24BM0110078	035199003156	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/06/1999	CH30BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	27/05/2026	
16	Đào Thúy Hà	24BM0110024	001175034368	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/10/1975	CH30BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
17	Lê Hải Nam	24BM0110046	001200007321	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	11/04/2000	CH30BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	26/05/2026	
18	Trương Thị Mỹ Ngọc	24BM0110048	027193003186	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/07/1993	CH30BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	26/05/2026	
19	Nguyễn Mạnh Cường	24BM0110016	035202004775	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	20/02/2002	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	27/05/2026	
20	Đào Huy Hoàng	24BM0110028	001095017036	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	13/10/1995	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	27/05/2026	
21	Vũ Nam Khánh	24BM0110030	031202009950	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	22/02/2002	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	23/05/2026	
22	Bùi Thị Minh	24BM0110041	017301007675	Phú Thọ	Nữ	Mường	Việt Nam	28/01/2001	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
23	Lê Bình Minh	24BM0110042	030099012389	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	06/09/1999	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
24	Phạm Hải Minh	24BM0110043	012098007194	Lai Châu	Nam	Kinh	Việt Nam	10/06/1998	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	27/05/2026	
25	Nguyễn Thu Thủy	24BM0110059	008301005152	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/07/2001	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	23/05/2026	
26	Nguyễn Đức Anh	24BM0110076	025097003846	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	16/09/1997	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	28/05/2026	
27	Nguy Nguyễn Anh Hoa	24BM0110084	015197007078	Lào Cai	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/08/1997	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	28/05/2026	
28	Ngô Thị Thương Huyền	24BM0110085	008186001073	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/04/1986	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	28/05/2026	
29	Nguyễn Thị Khánh Ly	24BM0110087	015193009724	Lào Cai	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/08/1993	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
30	Dương Phương Nam	24BM0110090	025084015637	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	16/11/1984	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
31	Nguyễn Đức Ngọc Quang	24BM0110091	026096011519	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	15/08/1996	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	23/05/2026	
32	Bùi Thị Thảo	24BM0110094	026189005013	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/10/1989	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
33	Nguyễn Đức Thịnh	24BM0110095	025088003261	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	20/10/1988	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
34	Ngô Thị Yên	23BM0101080	001187008053	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/10/1987	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
35	Nguyễn Thị Thu Giang	24AM0101022	034300004206	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/05/2000	CH30AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
36	Đào Thị Minh Thúy	24AM0101076	001300004946	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/02/2000	CH30AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
37	Nguyễn Thị Kim Dung	24AM0101016	026185007941	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/01/1985	CH30AQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
38	Nguyễn Thị Kim Cúc	24BM0101020	010190006897	Lào Cai	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/03/1990	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	26/05/2026	
39	Hoàng Ngọc Giang	24BM0101033	040183000098	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/06/1983	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
40	Nguyễn Thị Lệ	24BM0101049	033199009940	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/11/1999	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
41	Nguyễn Phương Mai	23BM0101040	001187015280	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/11/1987	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	27/05/2026	
42	Nguyễn Đức Nguyên	24BM0101065	001200024473	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	29/01/2000	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	25/05/2026	
43	Nguyễn Thiện Thành	24AHTTS03	022202004579	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	05/09/2002	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
44	Vũ Minh Quang	24BM0101076	001203020587	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	23/08/2003	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
45	Trần Minh Trang	24BM0101097	001302018896	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/11/2002	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	26/05/2026	
46	Tổng Thị Ёn	23BM0121006	064189008268	Gia Lai	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/01/1989	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
47	Đào Thị Nga	23BM0121017	031196008706	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/02/1996	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
48	Bùi Văn Anh	24AM0121001	040301000067	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/12/2001	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
49	Nguyễn Ngọc Tú Anh	24AM0121003	031199003076	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/05/1999	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
50	Nguyễn Văn Hùng	24AM0121010	001090013809	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	08/01/1990	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
51	Đỗ Thị Việt Oanh	24AM0121021	001301008512	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/08/2001	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
52	Nguyễn Ngọc Mai	24BM0121030	040302019813	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/07/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
53	Vũ Diệu Thuý	24BM0121042	025191008645	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/01/1991	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
54	Trần Thanh Hằng	23BM0201016	020302007752	Lạng Sơn	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/06/2002	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
55	Nguyễn Thị Mai Phương	24AM0201028	001191022921	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/11/1991	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
56	Bùi Đức Quang	24AM0201029	031085013820	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	18/10/1985	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	02/03/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
57	Ngô Thị Minh Tâm	24AM0201036	001190005537	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	22/09/1990	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
58	Hoàng Phương Thảo	24AM0201039	022301000411	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/01/2001	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
59	Hoàng Mai Trang	23BM0301025	034301003173	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/10/2001	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
60	Hoàng Ngọc Hân	24AM0301007	020301000174	Lạng Sơn	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/12/2001	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
61	Nguyễn Quang Huy	24AM0301010	001081036580	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	18/05/1981	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
62	Hoàng Thị Thu Huyền	24AM0301011	001191005375	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/05/1991	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
63	Phạm Thị Thu Hương	24AM0301014	037192004801	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/04/1992	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
64	Nguyễn Quỳnh Trang	24AM0301029	022302000187	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/09/2002	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
65	Trần Văn Bảy	24BM0301006	045081060006	Quảng Trị	Nam	Kinh	Việt Nam	16/10/1981	CH30BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	22/05/2026	
66	Trần Thị Hương Giang	24BM0301011	036186003034	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/09/1986	CH30BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	23/05/2026	
67	Tạ Thị Hậu	24BM0301014	001189047452	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/12/1989	CH30BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	25/05/2026	
68	Nguyễn Đình Khánh	24BM0301019	025202009127	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	25/08/2002	CH30BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	23/05/2026	
69	Đỗ Thu Thanh	24BM0301032	001193021723	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/12/1993	CH30BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
70	Trần Thị Thơ	24BM0301033	035180002477	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/05/1980	CH30BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
71	Nguyễn Thảo Vân	24BM0301039	001300004996	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/07/2000	CH30BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	26/05/2026	
72	Vương Thùy Lê	23BM0404014	020185005996	Lạng Sơn	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/12/1985	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
73	Nguyễn Minh Vương	23BM0404030	037093001480	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	09/10/1993	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
74	Bùi Thị Nương	24AM0404033	040300012944	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	14/07/2000	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	17/03/2026	
75	Nguyễn Ngọc Cương	24AHTTS04	001202014164	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	24/10/2002	CH30BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
76	Hoàng Thị Minh Minh	24BM0404019	022196002083	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/10/1996	CH30BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
77	Nguyễn Thị Phương	24BM0404024	027191000255	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/12/1991	CH30BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	

Hà Nội, ngày 3 tháng 9 năm 2026

 **HIỆU TRƯỞNG**



PGS, TS Nguyễn Hoàng

